

Bản án số: 296/2026/HC-PT

Ngày: 30 - 3 - 2026

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý đất đai trong
trường hợp thu hồi đất, cưỡng chế
thu hồi đất”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa
án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố
Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính
thụ lý số: 129/2026/TLPT-HC ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc “Khiếu kiện
quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp thu hồi đất, cưỡng
chế thu hồi đất”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 76/2025/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm
2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 441/2026/QĐ-PT ngày 24 tháng
02 năm 2026, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Lê Thị Kim H1, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Cư trú: Số F tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1969 (có mặt);

2. Ông Lê Phước N, sinh năm 1971 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số F tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ.

3. Ông Phạm Quốc T1, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ;
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ (xin xét xử vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Lê Thị Kim H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Phần trình bày của người khởi kiện theo đơn khởi kiện ngày 06/11/2024 và trong quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm như sau:

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4535/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện dự án Xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ của người khởi kiện thừa đất số 39, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.000m² (trong đó có 150m² loại đất ở tại đô thị và 1.850m² loại đất trồng cây lâu năm).

Cùng ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4525/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho người khởi kiện số tiền là 1.208.986.126 đồng; trong đó, bồi thường về đất là 626.212.000 đồng.

Do không đồng ý với giá bồi thường về đất nên người khởi kiện không đồng ý giao đất bị thu hồi cho Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ. Ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4491/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ và Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ vì dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ là dự án do Nhà nước phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) nên chủ đầu tư phải trực tiếp thỏa thuận giá với người có đất bị thu hồi. Chủ đầu tư chưa thỏa thuận giá với người khởi kiện mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất là không đúng quy định pháp luật.

Phần trình bày của người bị kiện:

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ:

Ngày 28/9/2015, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Thông báo số 1000/TB-UBND về việc thu hồi đất đến gia đình người khởi kiện

để thực hiện dự án xây dựng sân Golf tại phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4525/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho 14 trường hợp ảnh hưởng dự án, người khởi kiện được phê duyệt số tiền là 1.208.986.126 đồng; trong đó, bồi thường về đất là 626.212.000 đồng và Quyết định số 4535/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của người khởi kiện để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, diện tích đất bị thu hồi chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 2.000m² (gồm 150m² loại đất thổ cư và 1.850m² loại đất trồng cây lâu năm) – vị trí đất tại phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ căn cứ Điều 62, Điều 66 của Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) để ban hành quyết định thu hồi đất là đúng quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ:

Sau khi ban hành quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Cần Thơ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường H và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng tổ chức vận động người khởi kiện (vào các ngày 06/11/2020, 24/11/2021, 29/6/2023) giao đất theo quyết định thu hồi đất nhưng người khởi kiện không chấp hành.

Ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4491/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với người khởi kiện.

Ngày 15/12/2023, Ban cưỡng chế tiến hành thực hiện quyết định cưỡng chế. Người khởi kiện chấp hành quyết định thu hồi đất và bàn giao mặt bằng.

Ngày 14/12/2023, người khởi kiện làm đơn khiếu nại việc cưỡng chế thu hồi đất đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ để được xem xét, giải quyết.

Ngày 03/5/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 1031/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của người khởi kiện (lần đầu) có nội dung: “Không chấp nhận nội dung khiếu nại của người khởi kiện đối với Quyết định số 4491/QĐ-UBND vì không có cơ sở xem xét”.

Ngày 12/6/2024, người khởi kiện tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C.

Ngày 18/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 2063/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của người khởi kiện (lần hai) có nội dung: “Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ về

việc giải quyết khiếu nại của người khởi kiện (lần đầu) là phù hợp quy định pháp luật”.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 76/2025/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Lê Thị Kim H1 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ và hủy Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ - có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/10/2025, người khởi kiện – bà Lê Thị Kim H1 kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo – bà Lê Thị Kim H1 có người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà người kháng cáo trình bày và cung cấp có đủ cơ sở để chấp nhận kháng cáo, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H1.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Lê Thị Kim H1 làm trong hạn luật định nên hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ, tình tiết nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Lê Thị Kim H1 làm trong hạn luật định, thủ tục kháng cáo theo đúng quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Các đương sự vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc được triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 225 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị Kim H1:

[3.1] Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017:

[3.1.1] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành:

Ngày 07/8/2015, Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Văn bản số 3718/UBND-KT về việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Ngày 09/12/2016, Hội đồng nhân dân thành phố C ban hành Nghị quyết số 65/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2017.

Ngày 31/3/2017, Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 834/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của quận C, thành phố Cần Thơ.

Ngày 07/8/2017, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng (Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố) tiến hành đo đạc, kiểm đếm nhà, đất, vật kiến trúc của người khởi kiện.

Ngày 25/8/2017, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Cần Thơ tiến hành họp xác định tình trạng pháp lý nhà đất bị thu hồi của người khởi kiện.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4535/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật

[3.1.2] Về nội dung Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017:

Xét thấy, Dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ là dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 63 của Luật Đất đai năm 2013. Việc thực hiện dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận bằng Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/01/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố C về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2017.

Trước đó, Ủy ban nhân dân thành phố C đã ban hành Văn bản số 3718/UBND-KT ngày 07/8/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại cồn A - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Ngày 28/9/2015, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Thông báo số 1000/TB-UBND về việc thu hồi đất của hộ bà Nguyễn Thị Q (hộ gốc là mẹ ruột của bà Lê Thị Kim H1) bị ảnh hưởng dự án.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4535/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thực hiện dự án Xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C - phường H, quận C, thành phố Cần Thơ của người khởi kiện đối với thửa đất số 39, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.000m² (trong đó có 150m² loại đất ở tại đô thị và 1.850m² loại đất trồng cây lâu năm).

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4525/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho người khởi kiện số tiền là 1.208.986.126 đồng; trong đó, bồi thường về đất là 626.212.000 đồng. Việc bồi thường về đất được căn cứ theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố C.

Căn cứ theo Quyết định số 1064/QĐ- UBND ngày 07/4/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố C về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án sân G tại C, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố C sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C; khoản 2 Điều 74 của Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2018): *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”*. Từ các căn cứ nêu trên có cơ sở xác định Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ được ban hành đúng quy định pháp luật.

[3.2] Xét yêu cầu hủy Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023:

Trong quá trình thực hiện thu hồi đất theo Quyết định số 4535/QĐ-UBND, bà H1 không chấp hành bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng. Tại Biên bản làm việc ngày 06/11/2020, Biên bản làm việc ngày 24/11/2021, Biên bản làm việc ngày 29/6/2023 thể hiện Ủy ban nhân dân phường H đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường H vận động thuyết phục nhưng bà H1 vắng mặt không lý do, không chấp hành giao đất. Do đó, ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 4491/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Lê Thị Kim H1 là có căn cứ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[3.3] Từ các nhận định nêu trên có cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H1 về việc hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần

Thơ và hủy Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.4] Bà Lê Thị Kim H1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Nhưng trong quá trình giải quyết theo thủ tục phúc thẩm bà H1 không xuất trình được chứng cứ có căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà H1.

[4] Đối với quan điểm của Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo của bà H1 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm số 76/2025/HC-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị Kim H1 không được chấp nhận nên bà H1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 27/6/2025;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Lê Thị Kim H1; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 76/2025/HC-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Lê Thị Kim H1 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 4535/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ và hủy Quyết định số 4491/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ - có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim H1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007494 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Lê Thị Kim H1 đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- NKK (1);
- NBK (2);
- Lưu (10) 18b (ÁnTTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Toàn